

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO UÔNG BÍ

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2022-2023**

ĐƠN VỊ: TRƯỜNG MẦM NON BẮC SƠN

Uông Bí, tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023

- Căn cứ vào công văn số 932/PGD&ĐT ngày 15/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Uông Bí về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023;

- Căn cứ công văn số 933/PGD&ĐT ngày 15/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Uông Bí về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022 - 2023;

- Căn cứ vào chỉ thị, nghị quyết, các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học;

- Căn cứ vào điều kiện thực tiễn của nhà trường, địa phương;

Trường mầm non Bắc Sơn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC TIỄN CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm học 2021-2022

1. Công tác phát triển giáo dục

- **Tổng số nhóm (lớp) trên toàn phường:** Đầu năm 13 nhóm lớp; cuối năm 13 nhóm lớp.

Trong đó:

+ **Trường MN Bắc Sơn:** Số nhóm (lớp):

Đầu năm 10 lớp = 222 trẻ; cuối năm số nhóm, lớp 10 = 269 trẻ

+ **Tư Thục:**

Đầu năm 03 nhóm/lớp = 37 trẻ; cuối năm số nhóm, lớp: 03 nhóm/lớp (01 nhóm lớp tư thục và 2 nhóm trẻ gia đình) = 51 trẻ

Tỷ lệ huy động toàn phường trẻ từ 0-5 tuổi ra nhóm lớp trong các loại hình trường, lớp cuối năm đạt:

+ Tỷ lệ trẻ nhà trẻ: 78/270 đạt 29%

+ Tỷ lệ trẻ mẫu giáo: 299/318 đạt 94%

+ Tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi: 94/94 đạt 100%

Trong năm học 2021-2022 số nhóm/lớp trên địa bàn phường Bắc Sơn giữ nguyên, không thay đổi. Nhà trường có nhiều cố gắng trong công tác tuyên

truyền huy động trẻ, mặt khác, nhà trường còn tích cực nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, tạo được lòng tin trong nhân dân, tạo điều kiện về thời gian đón và trả trẻ sớm, muôn cho các bậc phụ huynh và thực hiện tốt công tác tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện trong trường mầm non nên số trẻ đến trường lớp ở các độ tuổi trong tất cả các loại hình tăng, đạt chỉ tiêu kế hoạch.

2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

- Kết quả khám và theo dõi sự phát triển của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng trong năm học 2021-2022: Theo dõi trên biểu đồ phát triển 100% trẻ ra lớp. Trẻ phát triển bình thường về cân nặng: Đầu năm $216/222 = 97\%$, cuối năm: $268/269 = 99.6\%$ (Tăng 2.6%). Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: Đầu năm $06/222 = 3.0\%$, cuối năm $01/269 = 0.4\%$ (Giảm 2.6%). Trẻ phát triển bình thường về chiều cao: Đầu năm $214/222 = 96.0\%$, cuối năm $265/269 = 98,5\%$ (Tăng 2.5%). Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: Đầu năm $08/222 = 4.0\%$, cuối năm $04/269 = 1,5\%$ (Giảm 2.5%).

- Số trẻ ăn bán trú: 269/269 đạt 100%

- Chất lượng ăn bán trú:

+ Số tiền ăn: Tăng tiền ăn mua lương thực, thực phẩm từ 15.000đ/ ngày (tháng 9-10) lên 18.000đ/ngày (Từ tháng 11 năm 2021).

+ Số lượng bữa ăn bufe: 01 buổi/năm.

+ Chất lượng dưỡng chất, thực phẩm: Đảm bảo cân đối về chất lượng dưỡng chất, thực phẩm đa dạng, phong phú trong các bữa ăn của trẻ tại nhà trường theo nhu cầu khuyến nghị về dinh dưỡng.

- Kết quả thực hiện các chuyên đề, hội thi trong năm học: Trong năm học, nhà trường đã tổ chức thành công thực hiện 04 chuyên đề trường, 02 chuyên đề tổ, xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện. Tổ chức Hội thi cấp trường và tham gia Hội thi “Bé mầm non tài năng, sáng tạo” cấp thành phố vào tháng 5/2022: Đạt giải 3.

- Kết quả thực hiện Chuyên đề **“Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”**: Nhà trường xây dựng kế hoạch chuyên đề, triển khai 100% các nhóm lớp trong nhà trường thực hiện, có khảo sát, đánh giá và sơ kết thực hiện chuyên đề. Kết quả: Nhà trường đảm bảo các tiêu chí thực hiện chuyên đề theo kế hoạch đã đề ra.

- Kết quả thực hiện Chuyên đề **“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”**: 100% các nhóm lớp trong nhà trường thực hiện chuyên đề Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, Các hoạt động tổ chức cho trẻ làm quen theo hình thức học bằng chơi phù hợp với độ tuổi nhằm tạo sự thoải mái, khích lệ trẻ tham gia. không bắt buộc, gò bó hay nặng về kiến thức để trẻ tiếp cận kiến thức mới một cách tự nhiên, thoải mái, nhẹ nhàng. Mỗi hoạt động trẻ được dạy đều gắn liền với các trò chơi, câu chuyện, bài hát, tranh ảnh... với

những chủ đề gần gũi với cuộc sống nên phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ thông qua các hoạt động.

- Kết quả thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục tiên tiến: Lồng ghép và tổ chức các hoạt động áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến (Stem) linh hoạt trong các chủ đề một cách hiệu quả.

Xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện. Triển khai thực hiện tốt giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, tích hợp giáo dục hiệu quả theo chủ đề.

Có nhiều hình thức tổ chức các hoạt động tập thể, tạo sân chơi bổ ích như: Lễ hội khai giảng; Lễ hội trung thu; Lễ hội mừng xuân, Tổng kết năm học, vui Tết thiếu nhi...

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu các mặt giáo dục cụ thể:

+ Tỷ lệ trẻ Chuyên cần đạt: 93%-97%

+ Đánh giá chất lượng giáo dục trẻ đạt yêu cầu: 266/269 cháu đạt 98.9%
Trẻ không đạt yêu cầu: 03/269 cháu đạt 1.1%

3. Chất lượng đội ngũ

* Thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và giáo viên theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp GVMN theo các văn bản quy định hiện hành.

+ Đánh giá xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: 03đ/c

Đạt chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng ở mức tốt: 03 đ/c - Tỷ lệ 100%

+ Đánh giá xếp loại Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: 22đ/c

Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non ở mức tốt: 11/22 đ/c - Tỷ lệ 50%

Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non ở mức khá: 11/22 đ/c - Tỷ lệ 50%

* Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, lao động:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 09/27 đạt 33.3%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 18/27 đạt 66.7%;

4. Danh hiệu thi đua

*** Tập thể**

- Danh hiệu thi đua: Tập thể lao động xuất sắc

- Hình thức khen thưởng: Cờ thi đua của UBND Tỉnh

- Công đoàn đạt công đoàn vững mạnh xuất sắc, giấy khen của LĐLĐ thành phố.

- Chi bộ đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

*** Cá nhân:**

- Lao động tiên tiến: $27/27 = 100\%$
- Giáo viên giỏi cấp trường: $22/22 = 100\%$
- Giáo viên giỏi cấp thành phố: $06/22 = 27.3\%$
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: $04/27 = 14.8\%$
- Giấy khen của UBND thành phố: $03/27 = 11.1\%$

II. Tình hình chung của nhà trường năm học 2022-2023

1. Thuận lợi

- Trường mầm non Bắc Sơn luôn được đón nhận sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo; Sự ủng hộ giúp đỡ của các ban ngành, đoàn thể, nhân dân, phụ huynh học sinh, các cơ quan, công an, y tế... đóng trên địa bàn phường.

- Trường có một điểm thuận lợi nằm trung tâm phường có đường đi lại thuận tiện, đảm bảo về an ninh và an toàn cho trẻ.

- Cơ sở vật chất của nhà trường được đầu tư sửa chữa, môi trường xanh, sạch, đẹp, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo từng độ tuổi.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên trong nhà trường có đủ số lượng đảm bảo về chất lượng, giáo viên yêu nghề, mến trẻ có trách nhiệm trong công việc. 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên đạt trình độ đào tạo chuẩn và trên chuẩn, trong đó trình độ trên chuẩn đạt 89.3%.

2. Khó khăn

- Dân cư sinh sống trên địa bàn phường chủ yếu làm nghề nông nghiệp, lao động tự do mức thu nhập bình quân trên các hộ dân thấp. Nên công tác phối hợp để thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ còn gặp nhiều khó khăn.

- Nhà trường hiện thiếu phòng học, đang phải sử dụng 03 phòng chức năng (Phòng Hội trường; Phòng nghệ thuật, phòng y tế) làm phòng học.

- Địa bàn Phường Bắc Sơn có địa hình về địa lý tương đối phức tạp, phường có 9 khu. Trong đó có: Khu 1, khu 6, đường xá đi lại khó khăn, trời mưa ngập lụt khó khăn trong việc trẻ đến trường. Và do ảnh hưởng của dịch bệnh cho nên ít nhiều có ảnh hưởng đến công tác phổ cập và huy động trẻ đến trường.

- Một số thiết bị, đồ dùng đồ chơi thông minh được cấp phát đã hỏng và chưa khắc phục được do nguồn lực của nhà trường còn hạn chế, khó liên hệ với nhà cung cấp.

3. Tình hình đội ngũ:

Tổng số CBQL – GV - NV: 34

Trong đó:

- CBQL: 03 (Thạc sĩ quản lý giáo dục 01; ĐHMN: 02)

- GV viên chức: 23 (ĐH MN: 20; CĐMN: 03)
- NV: Viên chức: 02 (Đại học kế toán 01; Đại học điều dưỡng 01); Hợp đồng trường: 06 (02 Bảo vệ, 01 vệ sinh, 03 nấu ăn).
- Đảng viên: 22
- * Trình độ TC lý luận chính trị: 07 đ/c

4. Tình hình lớp - học sinh

* Tổng số nhóm, lớp trên toàn phường: 12 nhóm/lớp (Tính đến tháng 9/2022)

* Năm học 2022 - 2023 trường mầm non Bắc Sơn hiện có 10 nhóm (lớp) giữ nguyên không tăng so với năm 2021- 2022 với 262 trẻ, chia theo độ tuổi:

- + Nhóm trẻ 24-36 tháng: 02nhóm = 35 trẻ
 - + Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi: 02 Lớp = 65 trẻ
 - + Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi: 03 Lớp = 78 trẻ
 - + Lớp mẫu giáo 5-6 tuổi: 03 Lớp = 84 trẻ
- Số trẻ trên địa bàn khác học tại trường Bắc Sơn: 17 trẻ

* Nhóm lớp tư thực: 02 nhóm lớp (01 nhóm lớp tư thực và 1 nhóm trẻ gia đình) tổng số trẻ 33

- + Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi: Hoa Hướng Dương: 26 trẻ
- + Nhóm trẻ gia đình: 01 nhóm: 7 trẻ (Cô Vân: 7 trẻ)

5. Tình hình cơ sở vật chất(theo Phụ lục 1)

6. Phân công nhiệm vụCB-GV-NV(theo Phụ lục 2)

B. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN

1. Thực hiện chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”

1. Tiêu chuẩn 1: Trường mầm non xanh (gồm 04 tiêu chí)

1.1. Tiêu chí 1: Trường học đảm bảo diện tích theo quy định, được quy hoạch tổng thể và chi tiết do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.2. Tiêu chí 2: Trong khuôn viên có hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh hài hoà và phù hợp với quy hoạch của nhà trường. Trong đó, diện tích trồng cây xanh, sân chơi, giao thông nội bộ phải đảm bảo theo quy định.

1.3. Tiêu chí 3: Hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh thường xuyên được học sinh, cán bộ, giáo viên và nhân viên chăm sóc. Quản lý, giáo dục học sinh biết bảo vệ môi trường, yêu quý, tôn trọng thiên nhiên.

1.4. Tiêu chí 4: Hằng năm, tổ chức cho CB, GV, NV tham gia trồng cây tại trường hoặc ở địa phương; chọn, trồng các loại cây có tán, xanh quanh năm: Từ 5-10 cây; không trồng cây có nhiều sâu hoặc có vỏ, lá, hoa chứa chất độc hại, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người. Vườn rau xanh, sạch quanh năm; các bồn hoa, cây cảnh tại các sảnh và các lớp học: Từ 50-100 cây.

2. Tiêu chuẩn 2: Trường mầm non sạch (gồm 06 tiêu chí)

2.1. Tiêu chí 1: Toàn bộ khuôn viên của nhà trường (gồm cả khu vực cổng trường, bên ngoài tường rào cùng phía với cổng trường), các khối công trình phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, làm việc, sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo luôn sạch sẽ, thông thoáng.

2.2. Tiêu chí 2: Có nơi xử lý rác thải, có thùng đựng rác (loại phù hợp để phân loại rác) được đặt ở vị trí hợp lý, đảm bảo mỹ quan, có nắp đậy; thu gom và phân loại rác hàng ngày (để riêng từng loại rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế); không vứt rác bừa bãi trong trường, lớp học.

2.3. Tiêu chí 3: Có đủ nước sạch phục vụ các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, công trình vệ sinh đảm bảo; có chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác; có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt; có hệ thống thoát nước cho các phòng học, phòng y tế, nhà bếp, khu vệ sinh; không có hồ đọng nước gây ô nhiễm.

2.4. Tiêu chí 4: Có đủ nhà vệ sinh được đặt ở vị trí phù hợp, đảm bảo an toàn, thuận tiện, luôn được vệ sinh sạch sẽ, không gây ô nhiễm môi trường

2.5. Tiêu chí 5: Phối hợp với cơ quan y tế phường thực hiện tốt công tác y tế trường học; tổ chức tuyên truyền, giáo dục về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, sử dụng nước tiết kiệm, phòng chống dịch bệnh học đường, dịch bệnh Covid 19, vệ sinh an toàn thực phẩm.

2.6. Tiêu chí 6: Xây dựng chương trình, kế hoạch và lịch phân nhân viên vệ sinh, giáo viên tham gia vào các hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây xanh; giữ gìn vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học và lao động tổng vệ sinh toàn trường thường kỳ.

3. Tiêu chuẩn 3: Trường mầm non đẹp (gồm 05 tiêu chí)

3.1. Tiêu chí 1: Trường có quy hoạch hợp lý, khoa học đáp ứng được yêu cầu tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và sự phát triển dài hạn; sử dụng tài sản, đất và các công trình đúng mục đích; không để diện tích đất thừa, hoang hóa.

3.2. Tiêu chí 2: Khuôn viên nhà trường được xây dựng riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển tên trường theo quy định; các lớp học, phòng chức năng, các công trình phụ trợ được xây dựng phải tuân thủ quy hoạch, quy chuẩn kỹ thuật; tổng thể khuôn viên nhà trường xanh, sạch, đẹp.

3.3. Tiêu chí 3: Trong các phòng học, phòng chức năng, các thiết bị được lắp đặt, bố trí khoa học, gọn gàng, thẩm mỹ. Hệ thống pa nô, khẩu hiệu phải có nội dung, hình thức phù hợp, có ý nghĩa giáo dục; được treo ở các vị trí phù hợp đảm bảo tính thẩm mỹ và an toàn.

3.4. Tiêu chí 4: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh phải có ý thức cao trong việc giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp; sống gọn bó, hài hoà và tôn trọng thiên nhiên; tích cực tham gia vào các hoạt động văn hoá, bảo vệ môi trường, rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ.

3.5. Tiêu chí 5: Trang phục của cán bộ, giáo viên phải gọn gàng, sạch sẽ, phù hợp với các hoạt động trong môi trường giáo dục. Hành vi, ngôn ngữ ứng xử thực hiện theo đúng chuẩn mực nhà giáo, nhân viên, học sinh do Bộ GD&ĐT quy định và Bộ Quy tắc ứng xử của nhà trường.

4. Tiêu chuẩn 4: Trường mầm non an toàn (gồm 05 tiêu chí)

4.1. Tiêu chí 1: Nhà trường có cơ sở vật chất bảo đảm an toàn cho hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; thường xuyên rà soát đảm bảo các điều kiện về phòng học, phòng chức năng, bàn ghế, hệ thống chiếu sáng, đồ chơi và thiết bị dạy học theo đúng tiêu chuẩn được quy định .

4.2. Tiêu chí 2: Nhà trường có kế hoạch, tổ chức thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự; phòng chống tệ nạn xã hội; an toàn, phòng chống cháy nổ; an toàn, ứng phó trước hiện tượng thời tiết bất thường, thiên tai (mưa bão, lũ lụt,...); phòng chống bệnh, tật học đường, phòng chống dịch bệnh Covid 19; an toàn vệ sinh thực phẩm, nước uống; không để xảy ra ngộ độc, mất an toàn thực phẩm trong nhà trường; Nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

4.3. Tiêu chí 3: Nhà trường chủ động các biện pháp phòng ngừa, đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn, thương tích, đuối nước, an toàn giao thông; thường xuyên kiểm tra phát hiện và khắc phục các yếu tố có nguy cơ gây tai nạn thương tích (tường rào, lan can, cành cây khô...); thực hiện đúng quy định đảm bảo an toàn cho trẻ trong các hoạt động vui chơi; không để xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường.

4.4. Tiêu chí 4: Nhà trường thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống xâm hại, bạo lực học đường; có biện pháp phòng ngừa và can thiệp kịp thời đối với các hành vi xâm hại, bạo lực học đường; xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học;

4.5. Tiêu chí 5: Nhà trường có nhiều biện pháp tích cực, hiệu quả trong việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, tạo nên môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng ngừa, không để các hiện tượng tiêu cực, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

5. Tiêu chuẩn 5: Trường mầm non thân thiện (gồm 05 tiêu chí)

5.1. Tiêu chí 1: Môi trường văn hóa: tôn trọng sự khác biệt; các quy tắc ứng xử khuyến khích duy trì và phát triển các hành vi đạo đức; hướng dẫn tư vấn sức khỏe và tâm lý.

5.2. Tiêu chí 2: Môi trường tạo cảm giác ấm áp, yên tâm, tin tưởng. Có các quy tắc ứng xử trong môi trường giáo dục.

5.3. Tiêu chí 3: Phương pháp giáo dục: Trẻ là trung tâm - trẻ cảm thấy được quan tâm, chia sẻ và có thể tin tưởng, được đối xử công bằng, trẻ được tham gia, trẻ được hỗ trợ phát triển các năng lực cá nhân.

5.3. Tiêu chí 4: Mối quan hệ giữa các đối tượng trong môi trường giáo dục: Có sự hợp tác với phụ huynh, cộng đồng và các cơ quan liên quan: hồ sơ thông tin liên quan đến trẻ; gặp gỡ trao đổi thông tin với phụ huynh, cộng đồng và các cơ quan ban ngành có liên quan.

5.4. Tiêu chí 5: Trường mầm non hạnh phúc, cảm xúc tích cực được đưa vào trường học, tới tất cả các thành viên trong trường học.

2. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục

Tập trung chỉ đạo và thực hiện các giải pháp để duy trì vững chắc tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp và tăng tỷ lệ huy động trẻ em dưới 5 tuổi ra lớp (Đặc biệt là trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi); phân đầu năm học 2022 - 2023 số trẻ ra lớp ở các độ tuổi như sau:

* Học kỳ I: **Tổng số nhóm lớp:** 10 nhóm, lớp = 270 cháu

+ 02 nhóm trẻ : 24- 36 tháng: 37 cháu

+ 08 Lớp mẫu giáo:

03 lớp mẫu giáo 5-6 tuổi: 84 cháu

03 lớp mẫu giáo 4-5 tuổi: 82 cháu

02 lớp mẫu giáo 3-4 tuổi: 67 cháu

* Học kỳ II: **Tổng số nhóm lớp:** 10 nhóm, lớp = 290 cháu

+ 02 nhóm trẻ: 24- 36 tháng: 50 cháu

+ 08 Lớp mẫu giáo:

03 lớp mẫu giáo 5-6 tuổi: 84 cháu

03 lớp mẫu giáo 4-5 tuổi: 86 cháu

02 lớp mẫu giáo 3-4 tuổi: 70 cháu

3. Công tác PCGDCTENT, phổ cập giáo dục trẻ dưới 5 tuổi

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Phân đầu Phường Bắc Sơn đạt chuẩn Phổ cập GD và CMC vào năm 2022 là nhiệm vụ trọng tâm trong năm học 2022 - 2023. Do đó, trường Mầm non Bắc Sơn tích cực phối hợp tham mưu cho Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục phường tham

muu với cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo quyết liệt công tác phổ cập GD và CMC; Thực hiện điều tra và cập nhật phần mềm đúng thời gian quy định, đảm bảo tính chính xác của dữ liệu; Tập trung duy trì vững chắc kết quả, từng bước nâng cao chất lượng phổ cập GD và CMC đã thực hiện được trong năm 2021.

Chỉ tiêu huy động trẻ phường Bắc Sơn tỷ lệ huy động trẻ độ tuổi Nhà trẻ $73/220= 33.2\%$; Mẫu giáo $297/319= 93.1\%$; Trẻ 4-5 tuổi huy động đạt $99/108= 91.7\%$; Trẻ 5-6 tuổi huy động đạt $100/100 = 100\%$, mẫu giáo

4. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

* Phân đầu: 10/10 nhóm, lớp xếp loại tốt

* Phân đầu các chỉ tiêu về chăm sóc, nuôi dưỡng

Các chỉ tiêu	Kỳ I	Kỳ II
Tỷ lệ trẻ có cân nặng bình thường	96%	98%
Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân	4%	2%
Tỷ lệ trẻ có chiều cao bình thường	96%	98%
Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	4%	2%
Tỷ lệ trẻ béo phì	0	0

* Phân đầu các chỉ tiêu các mặt giáo dục cụ thể:

Kỳ I:		Kỳ II:	
Chuyên cần	Bé ngoan	Chuyên cần	Bé ngoan
- Nhà trẻ: 90%		- Nhà trẻ: 92%	
- Mẫu giáo: 90% - 92%	89 - 92%	- Mẫu giáo: 92% - 94%	92 -95%
- Riêng mẫu giáo 5 tuổi: 100%			

* Kết quả 2 mặt giáo dục của toàn trường

Về chất lượng giáo dục của trẻ phát triển đạt yêu cầu: 96%

Đánh giá trẻ 5 tuổi theo tiêu chuẩn đạt yêu cầu: 100%

5. Về xây dựng đội ngũ:

* Tổng số, chỉ tiêu về trình độ đạt chuẩn, trên chuẩn:

- Trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn: 28/28đ/c - Tỷ lệ 100%

Trong đó:

+ CBQL: 03/03đ/c - Tỷ lệ 100%

+ GV: 23/23đ/c - Tỷ lệ 100%

+ Nhân viên: 02/02đ/c - Tỷ lệ 100%

- Xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp:

+ Đánh giá xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: 03/03đ/c

Đạt chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng ở mức tốt: 03/03 đ/c - Tỷ lệ 100%
+ Đánh giá xếp loại Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: 23/23 đ/c

Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non ở mức tốt: 12/23 đ/c - Tỷ lệ 52.2%

Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non ở mức khá: 11/23 đ/c - Tỷ lệ 47.8%

- Phân loại đánh giá viên chức, người lao động:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 9/28 đạt 32.1%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 19/28 đạt 67.9%;

+ Hoàn thành nhiệm vụ: Không

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: Không

- Phát triển Đảng viên: Tiếp tục theo dõi, giúp đỡ 02 quần chúng ưu tú vào đảng.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy: 100% CBGVNV Học bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng hè, chuyên đề...

6. Về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học:

Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất: Sửa chữa đồ chơi ngoài trời; Sửa đường điện, nước, các thiết bị vệ sinh; Sửa chữa nhỏ phát sinh trong năm học... Đảm bảo phòng học an toàn, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; thực hiện duy trì vững chắc và từng bước nâng cao chất lượng Phổ cập GD - XMC và trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

Tiếp tục đề nghị các cấp lãnh đạo quan tâm đầu tư hệ thống của bị mới một, sửa chữa điện, nước, bổ sung đồ dùng dạy học, đồ chơi, thiết bị được trang bị đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng theo quy định tại Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện tốt công tác xã hội hóa, huy động các nguồn tài trợ từ nguồn tài trợ hỗ trợ về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

7. Về thi đua, khen thưởng: Kèm biểu danh sách tập thể, cá nhân đăng ký thi đua (theo hướng dẫn số 905/PGD&ĐT ngày 09/9/2022 của Phòng GD&ĐT)

Năm học 2022 - 2023 nhà trường đăng ký và phấn đấu các danh hiệu thi đua:

*** Tập thể**

- Danh hiệu thi đua: Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc

- Hình thức khen thưởng: Bằng khen của UBND Tỉnh, giấy khen của UBND thành phố, Giấy khen của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Công đoàn đạt công đoàn vững mạnh.
- Chi bộ đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

*** Cá nhân:**

- Lao động tiên tiến: $28/28 = 100\%$
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: $05/28 = 17.9\%$
- Giấy khen của UBND thành phố: $05/28 = 17.9\%$
- Giấy khen của Sở Giáo dục và Đào tạo: $02/28 = 7.1\%$
- Bằng khen của UBND Tỉnh: $01/28 = 3.6\%$

C. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

I. Phương hướng chung

Năm học 2022- 2023 trường mầm non Bắc Sơn tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo Luật Giáo dục năm 2019 và triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, UBND thành phố Uông Bí; Phòng GD&ĐT Uông Bí về giáo dục mầm non với các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; tập trung đổi mới nâng cao chất lượng công tác quản trị nhà trường, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số;

2. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em, hoàn thành nhiệm vụ năm học, đáp ứng yêu cầu đổi mới và bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong bối cảnh mới;

3. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, tiếp tục triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” (LTLTT);

4. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp, tăng cường tham mưu đầu tư cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTENT), bước đầu thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ em mẫu giáo (PCGDMNTEMG); phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi;

5. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, thực hiện nâng chuẩn trình độ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

6. Tiếp tục thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”.

7. Tạo môi trường công bằng, an toàn, thân thiện, lành mạnh đối với trẻ em; kích thích tính chủ động, tích cực và sáng tạo của trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ; Xây dựng môi trường ngoài trời có các nguyên vật liệu để trẻ tự sáng tạo thành những đồ chơi riêng của trẻ; Tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu mở để tăng cường khả năng giải quyết vấn đề, tư duy phản biện và tính sáng tạo cho trẻ có khả năng khác nhau. Từng bước áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến, hiện đại của các nước trên thế giới vào đổi mới phương pháp dạy học mầm non phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị;

8. Tăng cường quản lý các nhóm/lớp mầm non tư thục trên địa bàn phường.

9. Tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý và cải cách hành chính trong GDMN

1.1. Nhiệm vụ

- Triển khai kịp thời, nghiêm túc, có hiệu quả các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật, chính sách hiện hành và văn bản chỉ đạo về GDMN.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN.

- Tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính trong GDMN.

1.2. Giải pháp

* Tiếp tục rà soát văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến lĩnh vực GDMN, tham mưu đề xuất sửa đổi những nội dung không phù hợp.

- Tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển GDMN của địa phương giai đoạn 2022-2025 phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

- Tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức thực hiện Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 11/8/2022 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và Quyết định số 11/2022/QĐ-TTg ngày 27/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với cơ sở GDMN, tiểu học ngoài công lập bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19.

* Nhà trường tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, người học, cơ quan quản lý; tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động của nhà

trường; tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm. Cán bộ quản lý, giáo viên chủ động trong công tác lập kế hoạch giáo dục, phát triển chương trình giáo dục nhà trường đảm bảo thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo qui định.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, đặc biệt một số chế độ, chính sách, khoản thu... trong năm học 2022 - 2023 theo các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn; thực hiện sinh hoạt chuyên môn bảo đảm đúng quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học cấp cụm tại cụm chuyên môn số 04 theo sự phân công của Phòng Giáo dục (Mầm non Yên Thanh, Bắc Sơn, Edukids, Montessori Vân Anh); sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường.

- Chỉ đạo 100% giáo viên thực hiện soạn giảng trên phần mềm Kế hoạch giáo dục

- Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục hỗ trợ chuyên môn, nâng cao chất lượng các nhóm lớp độc lập tự thực theo quy định tại các văn bản hiện hành.

* Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên mầm non (GVMN); bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Trong năm học, xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học gắn với nhiệm vụ của từng tổ chức, cá nhân linh hoạt, phù hợp với thời điểm kiểm tra.

* Nâng cao mức độ hài lòng của người dân và cha mẹ trẻ đối với dịch vụ giáo dục công trong trường mầm non. Xây dựng và sử dụng hiệu quả hộp thư góp ý tại đơn vị. Công bố công khai số điện thoại đường dây nóng của ban giám hiệu nhà trường trên bảng thông báo hoặc bảng tin của nhà trường. Định kỳ lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của cha mẹ trẻ đối với dịch vụ giáo dục, nắm bắt tình hình và cải tiến công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng sự hài lòng của người dân về các dịch vụ GDMN trong các buổi họp phụ huynh được tổ chức trong năm học.

- Kịp thời báo cáo lên cấp trên những nội dung vượt thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; tăng tỷ lệ huy động trẻ ra lớp và tổ chức nhóm, lớp

2.1. Nhiệm vụ

- Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp.
- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị.
- Nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.
- Tăng tỷ lệ huy động trẻ ra lớp và tổ chức nhóm, lớp.

2.1. Giải pháp

* Chủ động phối hợp với các đơn vị chức năng trên địa bàn tham mưu cho UBND phường quy hoạch và xây dựng thêm các phòng học và phòng chức năng phù hợp với yêu cầu, thực tiễn của địa phương, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của nhân dân, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà trường. Tiếp tục tham mưu việc quản lý các cơ sở GDMN tư thục trên địa bàn phường.

- Duy trì, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ cập GDMNCTENT, chuẩn bị điều kiện và từng bước thực hiện PCGDMNCTMG. Tham mưu cho cấp quản lý tiến hành kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc sắp xếp, bố trí mạng lưới trường, lớp mầm non trên địa bàn.

* Khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả kinh phí từ các nguồn lực đầu tư; cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn công tác sử dụng và bảo quản đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tại đơn vị.

- Tăng cường nguyên vật liệu mở và khuyến khích sự tham gia của trẻ, cha mẹ trẻ trong quá trình chuẩn bị nguyên vật liệu mở phục vụ hoạt động giáo dục tại đơn vị. Thường xuyên thay đổi không gian lớp học, tạo môi trường công bằng, an toàn, thân thiện, lành mạnh đối với trẻ em, kích thích tính chủ động, tích cực và sáng tạo của trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ; Xây dựng môi trường ngoài trời có các nguyên vật liệu để trẻ tự sáng tạo thành những đồ chơi riêng của trẻ; Tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu mở để tăng cường khả năng giải quyết vấn đề, tư duy phản biện và tính sáng tạo cho trẻ có khả năng khác nhau. Khuyến khích giáo viên làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo phục vụ hoạt động giáo dục; chủ động tổ chức đánh giá, phổ biến nhân rộng những sản phẩm, đồ dùng, đồ chơi tự làm có chất lượng tốt, có tính ứng dụng cao tại đơn vị. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong khi sử dụng trang thiết bị, nguyên vật liệu tạo ra các sản phẩm và đồ dùng đồ chơi tại đơn vị.

* Triển khai có hiệu quả, đảm bảo chất lượng hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài theo quy định.

- Chủ động rà soát điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 19, đặc biệt điều kiện, tiêu chuẩn và thời hạn đã được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia, báo cáo phòng GDĐT tham mưu cho UBND

cấp huyện: (1) kế hoạch, lộ trình nâng cao chất lượng trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục, chuẩn quốc gia ; (2) tăng cường nguồn lực, đề nghị các cấp ưu tiên hoàn thiện các tiêu chuẩn của trường kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia đặc biệt là các tiêu chí về cơ sở vật chất (thiếu phòng học) hoặc các trang thiết bị bị hỏng, xuống cấp, cấp không bảo đảm điều kiện duy trì kết quả đạt chuẩn.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tích hợp tự đánh giá và đề nghị đánh giá ngoài để phát huy điểm mạnh và khắc phục các điểm yếu, đồng thời đề nghị công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị.

- Hoàn thiện minh chứng công nhận kiểm định chất lượng giáo dục và trường Chuẩn quốc gia theo lộ trình đề nghị công nhận năm học 2022 - 2023.

* Tập trung chỉ đạo và thực hiện các giải pháp để tăng tỷ lệ huy động trẻ em dưới 5 tuổi ra lớp (Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi: Đạt tỷ lệ 99/108 trẻ đạt 85%); tăng tỷ lệ trẻ được chăm sóc, giáo dục ở GDMN tư thục đảm bảo quy định; phân đầu duy trì vững chắc tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp, đảm bảo đạt và vượt yêu cầu tiêu chuẩn phổ cập GDMNCTENT so với năm học trước.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi; chuẩn bị các điều kiện tiến tới thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030

3.1. Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Bước đầu thực hiện phổ cập trẻ 3-4 tuổi.

- Tham mưu cho UBND phường đưa nội dung chuẩn bị các điều kiện tiến tới phổ cập GDMN cho trẻ em dưới năm tuổi vào kế hoạch, chương trình công tác năm 2023 của địa phương và chỉ đạo triển khai tại tổ chức chính quyền đoàn thể trên địa bàn.

3.2. Giải pháp

- Cập nhật và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, chương trình, văn bản chỉ đạo của các cấp về nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, giai đoạn 2021 - 2025.

- Tham mưu cho UBND phường: (1) kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) phường; (2) phối hợp các lực lượng trên địa bàn tham gia công tác điều tra phổ cập; (3) ưu tiên các nguồn lực (nhân lực, vật lực), chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp để duy trì vững chắc đạt chuẩn phổ cập GDMNCTENT; phân đầu nâng cao chất lượng phổ cập GDMNCTENT trên địa bàn; chú trọng giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng tại đơn vị; (4) triển khai và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập GDMNCTENT trên

địa bàn theo phân cấp quản lý.

- Nhà trường là đầu mối việc cập nhật dữ liệu năm 2022 trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, XMC. Số liệu tại phần mềm phổ cập phải đảm bảo sự thống nhất, tính chính xác với số liệu tại cơ sở dữ liệu ngành và các báo cáo thống kê theo quy định tại cùng một thời điểm báo cáo và cùng một thông tin số liệu.

- Thực hiện kế hoạch kiểm tra công nhận các địa phương đạt chuẩn phổ cập GDMNCTENT năm 2022 dự kiến từ tháng 10/2022 (*Theo kế hoạch của Phòng Giáo dục*).

- Chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch bổ sung các điều kiện, đặc biệt điều kiện về đội ngũ và CSVC nhằm đáp ứng yêu cầu PCGDMNCTEMG trong những năm học tiếp theo, chuẩn bị các điều kiện để chuẩn bị thực hiện phổ cập trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, Mẫu giáo 4-5 tuổi.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách hiện hành của Trung ương và Tỉnh đối với trẻ mầm non.

4. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Nhiệm vụ

- Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khoẻ của trẻ.

- Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

- Quản lý, chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo.

- Triển khai thực hiện Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em mầm non.

- Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trong quá trình tổ chức, thực hiện Chương trình GDMN.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ.

4.2. Giải pháp

* Tiếp tục triển khai có hiệu quả văn bản hiện hành của các cấp quản lý về đảm bảo an toàn thể chất, tinh thần cho trẻ và phòng chống thiên tai, dịch bệnh (nếu có). Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên. Chủ động lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích,

giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định hiện hành vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian ở trường mầm non.

- Phối hợp với ngành Y tế địa phương trong việc thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...), bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh. Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra.

- Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trường học, có biện pháp khắc phục, hoàn thiện các tiêu chuẩn, kịp thời loại bỏ các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ. Thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ theo quy định tại các văn bản hiện hành. Kịp thời phát hiện các yếu tố tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn tại đơn vị, có biện pháp khắc phục nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian ở trường. Đặc biệt thực hiện nghiêm túc kết luận kiểm tra; không để xảy ra mất an toàn đối với trẻ trong nhà trường.

* Tham gia đầy đủ các hoạt động quán triệt, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm đảm bảo đạt mục tiêu quy định tại Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025” (Quyết định số 41/QĐ-TTg). Thực hiện đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ theo khoa học, chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh tại gia đình và cộng đồng. Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì. Tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đối với GDMN tại Quyết định số 41/QĐ-TTg.

- Huy động các nguồn lực để tăng cường điều kiện về CSVC, trang thiết bị, đồ dùng, công trình vệ sinh, nước sạch... đáp ứng yêu cầu tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ. Có giải pháp để duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ ăn bán trú và chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ tại nhà trường, đảm bảo mức thu tiền ăn phù hợp nhằm cân đối các chất dinh dưỡng (Nâng mức ăn của trẻ từ 18.000/ngày lên 20.000/ngày: Chi phí mua lương thực, thực phẩm)...Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Chương trình GDMN và các quy định về an toàn thực phẩm hiện hành. Tổ chức thực hiện có chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe của trẻ. Đổi mới hình thức tổ chức ăn cho trẻ thông qua các hoạt động như: bữa ăn tự chọn (buffe), bữa ăn gia đình theo quý, phù hợp với độ tuổi, nhằm kích thích hứng thú khi ăn và tạo cơ hội rèn kỹ năng

tự phục vụ cho trẻ. Thực hiện chương trình sữa học đường, thoả thuận với cha mẹ trẻ kinh phí thực hiện đảm bảo tối đa các cháu được sử dụng sữa an toàn, đảm bảo dinh dưỡng, có nguồn gốc rõ ràng: Thực hiện 02 buổi/tuần (Ăn theo thực đơn của trẻ).

- Sử dụng phần mềm PMS trong việc xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ, rà soát, cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Chương trình GDMN hiện hành. Phân đầu duy trì vững chắc tỷ lệ nhóm, lớp và trẻ ăn bán trú tại trường. Sử dụng nguồn nước đã được cơ quan y tế kiểm định, công trình vệ sinh đạt yêu cầu tối thiểu.

- Phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt công tác y tế trường học, các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Phân đầu giảm ít nhất 1% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học; giảm so với cùng kỳ năm học trước 0,3% trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, 0,2% trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi; khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì. Duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng vànhân rộng điển hình các lớp thực hiện tốt mô hình phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống béo phì trong trường học.

- Tăng cường các điều kiện và thực hiện tốt công tác vệ sinh trong trường học, đặc biệt quan tâm vệ sinh môi trường, vệ sinh trường, lớp, vệ sinh cá nhân trẻ. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục vệ sinh, giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; luyện tập một số thói quen tốt về tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe cho trẻ em. Triển khai có hiệu quả mô hình “giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng”, vệ sinh răng miệng, chú trọng hình thành nền nếp thói quen tốt, hành vi văn minh có lợi cho sức khỏe và sự phát triển lâu dài của trẻ.

- Tổ chức ăn bán trú thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm, bếp ăn thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 2 - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN. Xây dựng mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

* Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động triển khai chủ đề năm học: "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" gắn với việc thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Tổ chức đánh giá 02 năm thực hiện Chủ đề "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện".

- Xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng đảm bảo mục tiêu, kết quả mong đợi quy định tại Chương trình GDMN và định hướng chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp Một phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương. Tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục theo quy định. Duy trì bền

vững 100% nhóm, lớp tổ chức học 2 buổi/ngày phù hợp với điều kiện thực tiễn. Nghiêm cấm GVMN dạy trước chương trình, đặc biệt dạy trước chương trình tiểu học cho trẻ mẫu giáo năm tuổi. Không tổ chức khảo sát trẻ trước khi chuyển lên cấp Tiểu học.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc đánh giá thực hiện Chương trình theo quy định.

- Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, thực hiện phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, LTLTT. Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục năm học cho từng độ tuổi/khối nhóm lớp, trình Hội đồng trường phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện. Giáo viên: căn cứ Chương trình GDMN, kế hoạch giáo dục năm học cho từng độ tuổi/khối nhóm lớp của nhà trường, chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhóm lớp, khả năng của cá nhân trẻ và điều kiện thực tế của đơn vị theo năm học, chủ đề/tháng, tuần, ngày.

Thường xuyên công khai kế hoạch giáo dục tại bảng tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch, triển khai có hiệu quả Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025"; trên cơ sở dựa vào các tiêu chí lấy trẻ làm trung tâm để xây dựng và tổ chức hoạt động, trong đó phối hợp các phương pháp, hình thức tổ chức hợp lý, chú trọng các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo trẻ "học bằng chơi, chơi mà học". Việc đổi mới tổ chức các hoạt động giáo dục phải tuân thủ theo đúng chế độ sinh hoạt cho trẻ ở từng lứa tuổi được quy định trong Chương trình GDMN, phù hợp với điều kiện địa phương, trường, lớp, nhu cầu và khả năng của trẻ; tổng kết kinh nghiệm và tổ chức sơ kết thực hiện Chuyên đề vào cuối năm học theo hướng dẫn và quy định của ngành.

- Lựa chọn, vận dụng linh hoạt, sáng tạo hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến Stem vào thực tiễn GDMN tại đơn vị. Ngoài những nội dung giáo dục theo Chương trình GDMN, lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục như: cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tiếp cận công nghệ số và những nội dung giáo dục khác phù hợp với mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo đúng quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Việc tổ chức thực hiện các nội dung bổ sung phải theo quy định của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình, đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng facebook, zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác đặc biệt trong bối cảnh diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong

hoạt động hàng ngày. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý GDMN, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

- Lựa chọn, khai thác, sử dụng tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN và các tài liệu hướng dẫn tổ chức giáo dục được Bộ GDĐT thẩm định, ban hành.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- Xây dựng các phương án thực hiện Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra.

- Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục tại các nhóm lớp, thực hiện việc công khai chương trình và chất lượng thực hiện chương trình tại đơn vị theo quy định.

* Tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu xã hội; chỉ tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh khi có sự tự nguyện của gia đình trẻ; đáp ứng các điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, tài liệu, học liệu và các yêu cầu theo quy định; có giải pháp huy động đa dạng các nguồn lực, đặc biệt là nguồn xã hội hóa để bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình theo quy định.

- Phối hợp trung tâm ngoại ngữ Doris xây dựng kế hoạch và tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định; lựa chọn, sử dụng tài liệu đã được Bộ GDĐT thẩm định, cho phép ban hành để sử dụng trong trường học có sự tham gia tự nguyện của cha mẹ trẻ.

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo về Phòng GDĐT (qua bộ phận CMMN) vào cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học theo quy định.

* Thực hiện điểm Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em mầm non theo chỉ đạo của Ngành. Bố trí khu vực hợp lý cho trẻ được tham gia trải nghiệm chuyên đề bằng nhiều hình thức khác nhau như mô hình ngã tư đường phố, mô hình công trường an toàn giao thông... Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ. Triển khai thực hiện chuyên đề về giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ tiến tới việc phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội là trọng tâm trong tất cả các hoạt động hàng ngày của trẻ tại trường. Tăng cường hướng dẫn thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe với giáo dục phát triển vận động cho trẻ; giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng và ứng phó với biến đổi

khí hậu, nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ an toàn bản thân và môi trường sống trong các hoạt động tại trường học.

* Thực hiện Chương trình GDMN có tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi.

* Chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo quy định của chương trình GDMN. Tiếp tục sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi theo quy định tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/7/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tâm thế cho trẻ em năm tuổi vào lớp Một.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

5.1. Nhiệm vụ

- Tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.
- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non theo quy định.
- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN và hướng dẫn thực hiện đánh giá theo chuẩn được quy định tại các văn bản hiện hành.
- Tổ chức rà soát đội ngũ, chủ động tham mưu với các cấp quản lý trong việc tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đúng quy định, đúng vị trí việc làm và yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với đội ngũ GVMN theo quy định hiện hành.
- Tập trung chỉ đạo đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn và sinh hoạt tổ chuyên môn trong nhà trường và đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ chuyên môn hai chiều với cụm chuyên môn số 4 (Mầm non Bắc Sơn, Yên Thanh, Edukisd và Montessori Vân Anh).

5.2 Giải pháp

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định về kỷ luật, kỷ cương đạo đức công vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử ...theo quy định.
- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh, địa phương, gắn với cấp học và nhiệm vụ cụ thể của CBQL, GV, NV trong trường học.
- Xây dựng kế hoạch, triển khai nghiêm túc, có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBQL và GVMN theo quy định. Tích cực đổi mới nội dung, hình thức và phương thức trong bồi dưỡng đội ngũ.

- Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Đề án, kế hoạch, quyết định của các cấp về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019...

- Chủ động, tăng cường phối hợp với các cơ sở đào tạo GVMN trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo quy định.

- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 637/KH-BGDĐT ngày 8/6/2022 và Kế hoạch số 215/KH-BGDĐT ngày 15/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch tập huấn hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi phù hợp với bối cảnh hiện nay và Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương, trách nhiệm bảo vệ trẻ cho đội ngũ. Khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Đảm bảo sự công bằng trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục thuộc mọi loại hình (công lập, tư thục), đặc biệt đối với giáo viên tại các nhóm lớp độc lập tư thục.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN và hướng dẫn thực hiện đánh giá theo chuẩn được quy định tại các văn bản hiện hành. Tổ chức đánh giá đội ngũ giáo viên đảm bảo thực chất, hiệu quả nhằm phát huy năng lực, khả năng sáng tạo của CBQL, giáo viên, tránh chạy theo thành tích. Qua đánh giá, xác định được năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của CBQL, GV nhằm đáp ứng yêu cầu của các chuẩn quy định. Báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GDĐT (qua bộ phận CMMN) vào cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học theo yêu cầu.

- Tổ chức rà soát đội ngũ, chủ động tham mưu với các cấp quản lý có thẩm quyền: (1) các giải pháp khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên trong đơn vị nhằm đảm bảo số lượng giáo viên/lớp theo quy định hiện hành; (2) phối hợp trong thực hiện tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đúng quy định, đúng vị trí việc làm và yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với đội ngũ GVMN theo quy định hiện hành.

- Tiến hành rà soát, đánh giá hệ thống chính sách, chế độ làm việc của GVMN, chủ động tham mưu cho cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những điểm chưa hợp lý. Chủ động đề xuất chính sách thu hút GVMN; ưu đãi, tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong công tác GDMN.

- Tập trung đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn và sinh hoạt tổ chuyên môn trong nhà trường; Phối hợp nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ

chuyên môn theo cụm chuyên môn, tổ chức trao đổi qua mạng để chia sẻ chuyên môn; tăng cường hoạt động của đội ngũ cốt cán nhằm nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn trong nhà trường và cụm chuyên môn. Thực hiện báo cáo định kỳ 2 lần/năm học, vào các thời điểm sơ kết học kỳ I và tổng kết năm học, báo cáo tình hình và kết quả hoạt động hỗ trợ chuyên môn hai chiều về Phòng GDĐT (qua bộ phận CMMN) theo quy định.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc cập nhật thông tin về đội ngũ CBQL, GV, NV tại phần mềm cơ sở dữ liệu Ngành.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

6.1. Nhiệm vụ

- Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục mầm non.

- Hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong GDMN

6.2. Giải pháp

- Tiếp tục khuyến khích sự tham gia, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, các lực lượng xã hội và gia đình trẻ trong việc xây dựng cảnh quan, môi trường sư phạm... nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong GDMN: Nghiên cứu, học hỏi, áp dụng phương pháp giáo dục Stem với 100% các nhóm lớp phù hợp với điều kiện thực tiễn GDMN tại đơn vị. Đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm trong việc xây dựng và thực hiện đổi mới nội dung chương trình, phương pháp GDMN trong trường học để có điều kiện, cơ hội tiếp cận và hội nhập.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với GDMN

7.1. Nhiệm vụ

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, điều hành tại đơn vị.

7.2. Giải pháp

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (UDCTTT) và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện nghiêm túc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2022-2023 của Phòng GDĐT và các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý về UDCNTT và chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

- Tiếp tục triển khai, rà soát, cập nhật đúng, đủ dữ liệu tại phần mềm cơ sở dữ liệu ngành theo quy định; đảm bảo chuẩn hóa dữ liệu ở các cấp quản lý nhằm hỗ trợ công tác khai thác, sử dụng và quản lý.

- Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin gồm: Cổng thông tin điện tử của Tỉnh, Ngành GDĐT tại các địa chỉ: <https://quangninh.gov.vn/>; <https://quangninh.gov.vn/So/sogiaoducdaotao/>; hệ thống thư điện tử theo quy định tại Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ GDĐT; triển khai hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT tại địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>. Kho học liệu số tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn> Chương trình giáo dục, thiếu nhi trên các Kênh truyền hình VTV1, VTV7.

- Xây dựng và sử dụng hiệu quả Website riêng của nhà trường để triển khai các nhiệm vụ và hoạt động của nhà trường.

- Tăng cường UDCNTT trong quản lý, điều hành, triển khai các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục, họp, hội nghị, tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ.

- Lựa chọn, triển khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục. Từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử; từng bước số hóa các nội dung giáo dục, triển khai các phương tiện trực tuyến để hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ trẻ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tích cực bổ sung tài liệu vào trang e-learning GDMN của Bộ GDĐT để CBQL, GV thuận lợi trong tiếp cận với tài liệu.

- Chủ động xây dựng và triển khai mô hình UDCNTT, công nghệ số trong các hoạt động của đơn vị.

- Triển khai xây dựng và sử dụng hiệu quả góc thư viện tại trường học, hỗ trợ GVMN, CBQL và phụ huynh khai thác tài nguyên thông tin trên mạng trong bối cảnh dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

8.1. Nhiệm vụ

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN.

- Tăng cường truyền thông để phổ biến, quán triệt, hướng dẫn thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp.

8.2. Giải pháp

- Tập trung truyền thông về các chủ trương, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có liên quan đến GDMN mới được ban hành, hoặc sửa đổi bổ sung, thay thế thuộc lĩnh vực GDMN hoặc có liên quan đến GDMN; vai trò, vị trí của GDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN qua kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên

môn, các hoạt động nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường; nhân rộng sáng kiến kinh nghiệm tốt trong quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ; gương người tốt việc tốt trong GDMN; tôn vinh các tấm gương nhà giáo điển hình, tiên tiến và các tổ chức, cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN ở các cấp.

- Tăng cường các nền tảng công nghệ để truyền thông nâng cao nhận thức, chuyên môn, nghiệp vụ đối với CBQL, GVMN; phổ biến, quán triệt, thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; chương trình GDMN; công tác PCGDMNCTEMG. Tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ có khó khăn về các lĩnh vực phát triển.

- Lan tỏa các kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, bảo đảm hiệu quả, phù hợp trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn cha mẹ về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng nhằm tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt quan tâm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi.

- Xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học. Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện các nội dung, hình thức truyền thông, tuyên truyền trong nhà trường.

- Xây dựng trang thông tin điện tử để tạo điều kiện cho các bậc cha mẹ trao đổi, phối hợp với nhà trường trong nuôi, dạy trẻ, huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, các bậc cha mẹ và cộng đồng cùng chăm lo, phát triển GDMN.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Văn bản số 799/SGDDĐT-GDMN ngày 5/4/2017 của Sở GDĐT về việc thu thập bài, ảnh về GDMN phục vụ công tác truyền thông nhằm tôn vinh những tổ chức, cá nhân có nhiều sáng kiến, nỗ lực cống hiến để phát triển GDMN. Tổng hợp, lựa chọn và gửi bài viết về Phòng GDĐT vào 02 thời điểm quy định trong năm học: lần 1 trước 01/4, lần 2 trước 01/10 hằng năm theo quy định.

9. Triển khai hiệu quả công tác thống kê, báo cáo về GDMN

9.1. Nhiệm vụ

Thực hiện nghiêm túc công tác thống kê, báo cáo theo quy định về tiến độ báo cáo, đảm bảo số lượng, chất lượng các thông tin số liệu được cập nhật trên hệ thống và các báo cáo thống kê của đơn vị.

9.2. Giải pháp

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục; hướng dẫn thống kê, báo cáo của các cấp quản lý theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC năm 2022 (kèm theo hồ sơ đề

ngiht công nhận cấp xã) về Phòng GDĐT theo quy định.

- Các bộ phận chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin số liệu được cập nhật trên hệ thống và các báo cáo thống kê của tập thể, cá nhân trong đơn vị.

10. Công tác thi đua khen thưởng và triển khai các cuộc vận động

10.1. Nhiệm vụ

Cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn hiện hành về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành GDĐT, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua và thực hiện chủ đề công tác của năm 2022.

10.2. Giải pháp

- Thực hiện nghiêm túc công tác thi đua, khen thưởng tại các văn bản hiện hành.

- Chủ động cập nhật thường xuyên các quy định về công tác thi đua, khen thưởng, các cuộc vận động để triển khai có hiệu quả phong trào thi đua, các cuộc vận động gắn với việc tiếp tục thực hiện chủ đề năm của tỉnh, của Ngành và chủ đề năm học của cấp học. Trong công tác thi đua, cần đặc biệt quan tâm đến nhân viên và giáo viên trực tiếp giảng dạy trực tiếp giảng dạy tại nhà trường.

Phát động các đợt thi đua chủ yếu trong năm học 2022-2023:

- Đợt 1 từ ngày 05/9/2022 đến 20/11/2022: Kỷ niệm 59 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963-30/10/2022), 61 năm thị xã Uông Bí xây dựng và phát triển (28/10/1961-28/10/2022), 54 năm ngày Bác Hồ gửi lá thư cuối cùng cho ngành Giáo dục (15/10/1968- 15/10/2022), 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2022), Phát động phong trào thi đua “dạy tốt học tốt”; phong trào văn nghệ của giáo viên và học sinh.

- Đợt 2 từ ngày 20/11/2022 đến 8/3/2022: Kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2023), 12 năm ngày thành lập thành phố Uông Bí (25/02/2011-25/02/2023). Hội thi “Bé mầm non thông minh”, tổ chức lễ hội vui xuân 2022.

- Đợt 3 từ ngày 8/3 đến kết thúc năm học: Kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2023), 48 năm ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2023) và ngày Quốc tế lao động 01/5; Kỷ niệm 133 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2023), 82 năm ngày thành lập Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh (15/5/1941-15/5/2023): Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”; Biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày sinh nhật Bác.

11. Dự kiến thời gian tổ chức một số hoạt động lớn

* Quý 4 năm 2022:

- Tổ chức thao giảng kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11

- Tổ chức Chuyên đề trường:

+ Lĩnh vực phát triển tình cảm - Kỹ năng xã hội: Mẫu giáo 3-4 tuổi.

- + Lĩnh vực phát triển thể chất: Phát triển vận động: Mẫu giáo 5-6 tuổi.
 - Chuyên đề tổ:
 - + Lĩnh vực phát triển nhận thức: MG 3-4 tuổi;
 - + Hoạt động nhận biết: Nhà trẻ 24-36 tháng;
 - Tổ chức Hội thi "Bé mầm non thông minh" cấp trường
 - Tổ chức tiệc buffe
 - * Quý 1 năm 2023:
 - Tham gia Hội thi "Bé mầm non thông minh" cấp thành phố
 - Tổ chức chuyên đề giáo dục An toàn giao thông gắn với chương trình "Tôi yêu Việt Nam"
 - Tổ chức tiệc buffe
 - * Quý 2 năm 2023:
 - Tổ chức chuyên đề: Khám phá xã hội "Trường tiểu học" khối MG 5 - 6 tuổi.
 - Tổ chức tiệc buffe
- Tổ chức các ngày hội ngày lễ: Ngày khai giảng, tết trung thu, lễ hội mừng xuân, tổng kết năm học, tết thiếu nhi 1/6...

Thực hiện một số chuyên đề và Hội thi khác theo kế hoạch của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Lãnh đạo nhà trường (phân công trách nhiệm trong BGH)

1. Đ/c: Kô Thị Liên - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng

Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền; có trách nhiệm giải trình khi cần thiết.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định; xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; tham gia quá trình tuyển dụng, thuyên chuyển giáo viên, giới thiệu nhân sự để bổ nhiệm phó hiệu trưởng.

Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.

Tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; quyết định khen thưởng.

Tham gia sinh hoạt cùng tổ văn phòng; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 02 giờ trong một tuần; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định.

Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục; phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

2. Đ/C Bùi Thị Tô Nga - Chủ tịch công đoàn - Phó hiệu trưởng.

Chịu trách nhiệm điều hành công việc, lưu trữ hồ sơ, triển khai các văn bản, báo cáo thực hiện tốt các nhiệm vụ của hệ thống chính trị trong nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học theo nhiệm vụ được hiệu trưởng phân công:

- Phụ trách công tác chuyên môn, các hoạt động có liên quan đến công tác chuyên môn tổ Nhà trẻ - mẫu giáo 5-6 tuổi

- Phụ trách công tác bán trú chăm sóc nuôi dưỡng, y tế trường học, vệ sinh môi trường

- Kiểm định chất lượng trường MN, Kiểm tra nội bộ.

- Công tác tiếp dân

- Theo dõi ngày giờ công của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tổ chức phối hợp với gia đình trẻ, Phối hợp giữa nhà trường và địa phương

- Theo dõi các CSMN tư thực và nhóm trẻ gia đình trên địa bàn phường

- Thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định.

- Điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.

- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn Nhà trẻ, Mẫu giáo 5-6 tuổi; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 04 giờ trong một tuần (Day thay tổ trưởng tổ Nhà trẻ, mẫu giáo 5-6 tuổi, thư ký hội đồng, bí thư đoàn thanh niên); tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định.

- Thực hiện xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

3. Đ/C Nguyễn Thị Thanh Tâm - Phó hiệu trưởng.

Chịu trách nhiệm điều hành công việc, lưu trữ hồ sơ, triển khai các văn bản, báo cáo thực hiện tốt các nhiệm vụ của hệ thống chính trị trong nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học theo nhiệm vụ được hiệu trưởng phân công:

Phụ trách công tác chuyên môn, các hoạt động có liên quan đến công tác chuyên môn tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi, Mẫu giáo 4-5 tuổi

- Phụ trách Công tác PCGD
- Phụ trách công tác cơ sở vật chất, tài sản.
- Phụ trách công nghệ thông tin, văn nghệ, thể dục thể thao, hội thi, các hoạt động ngoại khóa, công tác học sinh, sinh viên, các phong trào thi đua, các cuộc vận động
- Quản lý công tác đảm bảo an ninh trật tự, An toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng cháy chữa cháy.
- Tổ chức phối hợp với gia đình trẻ, Phối hợp giữa nhà trường và địa phương
- Thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định.
- Điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.
- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn Mẫu giáo 3-4 tuổi, mẫu giáo 4-5 tuổi; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 04 giờ trong một tuần (Dạy thay tổ trưởng tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi, mẫu giáo 4-5 tuổi, thanh tra nhân dân); tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định.
- Thực hiện xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

II. Tổ chuyên môn: Gồm 02 tổ chuyên môn

1. Tổ nhà trẻ - Mẫu giáo 5 - 6 tuổi

- Tổ trưởng: Trần Thị Phương Thảo
- Tổ phó: Tạ Thị Hòa

2. Tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi và mẫu giáo 4-5 tuổi

- Tổ trưởng: Hà Thị Mai
- Tổ phó: Phạm Thị Luyến

3. Nhiệm vụ của tổ chuyên môn

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình giáo dục mầm non;
- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường;
- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; tham gia đánh giá, xếp loại nhân viên theo quy định.

- Tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ ít nhất hai tuần một lần theo nguyên tắc dân chủ, tôn trọng, chia sẻ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau để phát triển năng lực chuyên môn.

III. Tổ văn phòng

* **Tổ trưởng:** Phạm Thị Hòa

* **Nhiệm vụ của tổ văn phòng**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tháng, năm nhằm phục vụ việc thực hiện các hoạt động của nhà trường về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em;

- Giúp hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường;

- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường;

- Tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên;

- Tổ văn phòng sinh hoạt định kỳ ít nhất một tháng một lần theo nguyên tắc dân chủ, tôn trọng, chia sẻ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau để phát triển năng lực chuyên môn.

3. Các đoàn thể trong và ngoài nhà trường

1. Chi bộ trường mầm non Bắc Sơn có 22 đảng viên. Chi bộ thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Tổ chức Công đoàn nhà trường có 28 đoàn viên công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 04 đoàn viên, phối hợp với đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của phường Bắc Sơn hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức nhằm giúp nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục.

4. Kế hoạch hoạt động tháng (Phụ lục 3)

E. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị cấp phát, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng theo thông tư số 01/2015/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo vì được cấp qua nhiều năm sử dụng bị hao mòn; Sửa chữa, cấp phát đồ chơi ngoài trời.

Đề nghị sửa chữa và thay thế cửa bị mối mọt ở một số lớp học và một số phòng chức năng khác trong nhà trường.

Đề nghị sửa chữa hệ thống đường điện, nước bị hỏng ngầm trong tường, trần nhà.

Đề nghị sửa các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi thông minh bị lỗi, hỏng.

Đề nghị xây thêm phòng học, phòng chức năng còn thiếu.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 của trường mầm non Bắc Sơn. Kính mong nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, tạo điều kiện giúp đỡ để trường thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (b/c, phê duyệt);
- UBND phường;
- BGH, TTCM, TTVP;
- Website trường;
- Lưu VT;

HIỆU TRƯỞNG



KỖ Thị Liên

PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM

Phụ lục 1: Tình hình cơ sở vật chất nhà trường

Danh mục	Có	Cần đủ học 2b/ngày	Thiếu	Ghi chú
* Phòng học và phòng chức năng				
- Phòng học	7	10	3	Hiện đang sử dụng phòng Nghệ thuật, Hội trường và máy tính
- Phòng học tin học	01	01	0	
- Phòng phát triển thể chất	0	01	01	
- Phòng nghệ thuật	01	01	0	
- Phòng HT, HP	02	02	0	
- Phòng y tế, kế toán	01	02	01	
- Phòng học ngoại ngữ	0	01	01	
*. Đồ dùng				
- Tủ hồ sơ nhà trường	07	09	02	
- Tủ đựng đồ dùng cá nhân của trẻ	22	20	02	
- Tủ đựng chăn, chiếu, màn	20	20	0	
- Giá để giày, dép	18	20	02	
- Giá để đồ chơi và học liệu	65	65	0	
- Đàn organ	03	10	07	
* Đồ dùng bếp ăn				
- Tủ cơm	01	01	0	
- Tủ sấy bát	01	01	01	Đã hỏng
- Đồ dùng khác phục vụ bán trú...				
* Máy vi tính, trang thiết bị:				
- Máy tính văn phòng	02	05	03	
- Máy tính dạy học				
- Ti vi màu	0	0	0	
- Bộ thiết bị thông minh	07	08	01	Hỏng 06
- Thiết bị, đồ chơi ngoài trời	04	06	02	

Phụ lục 2: Phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên

TT	Họ và tên	Trình độ đào tạo	Chức vụ	Phân công năm học 2022-2023	Ghi chú
1.	Kồ Thị Liên	Thạc sỹ	Hiệu trưởng	<p>Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền; có trách nhiệm giải trình khi cần thiết.</p> <p>Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định.</p> <p>Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định; xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; tham gia quá trình tuyển dụng, chuyển giao giáo viên, giới thiệu nhân sự để bổ nhiệm phó hiệu trưởng.</p> <p>Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.</p> <p>Tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; quyết định khen thưởng.</p> <p>Tham gia sinh hoạt cùng tổ văn phòng; trực tiếp tham</p>	

				<p>gia các hoạt động giáo dục 02 giờ trong một tuần; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định.</p> <p>Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục; phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.</p>
2.	Bùi Thị Tố Nga	ĐHMN	P.HTrưởng	<p>Chịu trách nhiệm điều hành công việc, lưu trữ hồ sơ, triển khai các văn bản, báo cáo thực hiện tốt các nhiệm vụ của hệ thống chính trị trong nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học theo nhiệm vụ được hiệu trưởng phân công:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách công tác chuyên môn, các hoạt động có liên quan đến công tác chuyên môn tổ Nhà trẻ - mẫu giáo 5-6 tuổi - Phụ trách công tác bán trú chăm sóc nuôi dưỡng, y tế trường học, vệ sinh môi trường - Kiểm định chất lượng trường MN, Kiểm tra nội bộ. - Công tác tiếp dân - Theo dõi ngày giờ công của cán bộ, giáo viên, nhân viên. - Tổ chức phối hợp với gia đình trẻ, Phối hợp giữa nhà trường và địa phương - Theo dõi các CSMN tư thực và nhóm trẻ gia đình trên địa bàn phường - Thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy

				<p>định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền. - Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn Nhà trẻ, Mẫu giáo 5-6 tuổi; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 04 giờ trong một tuần (Dạy thay tổ trưởng tổ Nhà trẻ, mẫu giáo 5-6 tuổi, thư ký hội đồng, bí thư đoàn thanh niên); tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định. - Thực hiện xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.
3.	Nguyễn Thị Thanh Tâm	ĐHMN	P.HTrưởng	<p>Chịu trách nhiệm điều hành công việc, lưu trữ hồ sơ, triển khai các văn bản, báo cáo thực hiện tốt các nhiệm vụ của hệ thống chính trị trong nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học theo nhiệm vụ được hiệu trưởng phân công:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách công tác chuyên môn, các hoạt động có liên quan đến công tác chuyên môn tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi, Mẫu giáo 4-5 tuổi - Phụ trách Công tác PCGD - Phụ trách công tác cơ sở vật chất, tài sản. - Phụ trách công nghệ thông tin, văn nghệ, thể dục thể thao, hội thi, các hoạt động ngoại khóa, công tác học sinh, sinh viên, các phong trào thi đua, các cuộc vận động - Quản lý công tác đảm bảo an ninh trật tự, An toàn giao thông, phòng chống tai nạn

				<p>thương tích, phòng cháy chữa cháy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức phối hợp với gia đình trẻ, Phối hợp giữa nhà trường và địa phương - Thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định. - Điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền. - Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn Mẫu giáo 3-4 tuổi, mẫu giáo 4-5 tuổi; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 04 giờ trong một tuần (Dạy thay tổ trưởng tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi, mẫu giáo 4-5 tuổi, thanh tra nhân dân); tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định. - Thực hiện xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.
4.	Trần Thị Phương Thảo	ĐHMN	TTCM, Giáo viên	<p>Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ nhà trẻ - Mẫu giáo 5-6 tuổi theo tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình giáo dục mầm non;</p> <p>Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường;</p> <p>Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;</p>

				<p>tham gia đánh giá, xếp loại nhân viên theo quy định.</p> <p>Tổ chức sinh hoạt định kỳ ít nhất hai tuần một lần theo nguyên tắc dân chủ, tôn trọng, chia sẻ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau để phát triển năng lực chuyên môn.</p> <p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 5-6 tuổi A2</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
5.	Hà Thị Mai	ĐHMN	TTCM, Giáo viên	<p>Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi, Mẫu giáo 4-5 tuổi theo tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình giáo dục mầm non;</p> <p>Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường;</p> <p>Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; tham gia đánh giá, xếp loại nhân viên theo quy định.</p> <p>Tổ chức sinh hoạt định kỳ ít nhất hai tuần một lần theo nguyên tắc dân chủ, tôn trọng, chia sẻ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau để phát triển năng lực chuyên môn.</p> <p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi A1</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp</p>

				luật.	
6.	Tạ Thị Hòa	ĐHMN	TPCM, Giáo viên	Cùng với tổ trưởng thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn tổ Nhà trẻ - Mẫu giáo 5-6 tuổi Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 5-6 tuổi A1 Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.	
7.	Phạm Thị Luyến	ĐHMN	TPCM, Giáo viên	Cùng với tổ trưởng thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi, Mẫu giáo 4-5 tuổi. Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi A2: Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.	
8.	Lương Thị Minh Phượng	CDMN	Giáo viên	Chủ nhiệm lớp Nhà trẻ A1: Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.	
9.	Vũ Thị Thanh Hoa	ĐHMN	Giáo viên	Chủ nhiệm lớp Nhà trẻ A1: Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.	
10.	Phạm Thị Oanh	ĐHMN	Giáo viên	Chủ nhiệm lớp Nhà trẻ A1: Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.	
11.	Trịnh Thị Thu Hiền	ĐHMN	Giáo viên	Chủ nhiệm lớp Nhà trẻ A2: Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.	

12.	Nguyễn Thị Thiêm	ĐHMN	Giáo viên	<p>Chủ nhiệm lớp Nhà trẻ A2:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
13.	Đoàn Thị Quê			<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi A1:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
14.	Vũ Thị Huyền			<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi A1:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
15.	Đông Thị Thúy Hà			<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi A2:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
16.	Hồ Thị Mai Hương			<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi A2:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
17.	Nguyễn Thị Cẩm Thơ			<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi A2:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
18.	Lê Thị Hồng Nhung			<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi A1:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>

19.	Nguyễn Thị Thu Hương			<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi A1:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
20.	Phạm Thị Ngọc			<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi A2:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
21.	Nguyễn Thị Hồng Nhung			<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi A3:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
22.	Ngô Thị Thanh Tâm			<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi A3:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
23.	Vũ Thị Mai			<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 5-6 tuổi A1:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
24.	Trần Thị Kim Anh			<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 5-6 tuổi A2:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
25.	Lục Thị Thương			<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 5-6 tuổi A3:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>

26.	Hồ Ngọc Quyên			<p>Chủ nhiệm lớp Mẫu giáo 5-6 tuổi A3:</p> <p>Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của nhà trường, điều lệ trường mầm non và các quy định khác của pháp luật.</p>
27.	Nguyễn Thị Thúy	ĐHKtoán	NV	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; làm lương. - Văn thư - Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, bảo đảm không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ em. - Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định. - Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. - Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật.
28.	Phạm Thị Hòa	ĐH y tế	NV	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế cho năm học, trình lãnh đạo phê duyệt và tổ chức thực hiện - Sơ cứu và xử lý ban đầu các bệnh thông thường, quản lý tủ thuốc và y dụng cụ - Tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ, quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh, giáo viên - Tổ chức các chương trình y tế được đưa vào trường học

				<ul style="list-style-type: none"> - Tính khẩu phần ăn kcalo cho trẻ. - Thủ quỹ - Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, bảo đảm không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ em. - Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định. - Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. - Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật. 	
29.	Nguyễn Chí Minh		NV	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ tài sản nhà trường, lớp học - Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường. - Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định. - Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật. 	
30.	Phạm Tiến Dũng		NV	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ tài sản nhà trường, lớp học - Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường. - Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định. - Thực hiện quy định của 	

				nhà trường và các quy định khác của pháp luật.
31.	Nguyễn Thị Hương		NV	<ul style="list-style-type: none"> - Làm công tác chăm sóc dinh dưỡng, nấu ăn, rửa bát, dọn vệ sinh trong và ngoài khu vực bếp. - Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, bảo đảm không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ em. - Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định. - Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. - Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật.
32.	Phạm Thị Ngọc Anh	TC	NV	<ul style="list-style-type: none"> - Làm công tác chăm sóc dinh dưỡng, nấu ăn, rửa bát, dọn vệ sinh trong và ngoài khu vực bếp. - Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, bảo đảm không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ em. - Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định. - Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. - Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật.

33.	Nguyễn Thị An		NV	<ul style="list-style-type: none"> - Làm công tác chăm sóc dinh dưỡng, nấu ăn, rửa bát, dọn vệ sinh trong và ngoài khu vực bếp. - Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, bảo đảm không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ em. - Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định. - Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. - Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật. 	
34.	Phạm Thị Thế		NV	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công tác vệ sinh trong nhà trường. - Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường. - Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định. - Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật. 	

Phụ lục 3: Kế hoạch hoạt động tháng

Tháng	Nội dung	Hình thức tổ chức	Thời gian, thời lượng thực hiện
9/2022	- Tụ trường - Tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp	- Vệ sinh lớp học, môi trường xung quanh - Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, khu dân cư tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp	01/9/2022
	- Tổ chức ngày hội đến trường của bé, tết trung thu.	Chỉ đạo các lớp tập văn nghệ tổ chức ngày hội đến trường của bé, tết trung thu.	05/9/2022 08/9/2022
	- Ổn định nề nếp đầu năm học - Triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non	Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện theo thời gian biểu quy định.	05/9-30/9/2022
	- Điều tra phổ cập trong các độ tuổi trên địa bàn trường quản lý	Chỉ đạo điều tra và cập nhật phần mềm phổ cập theo địa bàn được phân công	01/9-30/9/2022
	- Phân công nhiệm vụ CBGVNV	Phân công nhiệm vụ CB, GV, NV phù hợp với điều kiện, năng lực	01/9/2022
	- Họp phụ huynh học sinh đầu năm học 2022-2023	Tổ chức họp Ban đại diện và họp phụ huynh các nhóm lớp	15/9-30/9/2022
	- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 + Kế hoạch năm học nhà trường + Kế hoạch chuyên môn + Kế hoạch kiểm tra nội bộ	Thu thập số liệu, xây dựng kế hoạch và lấy ý kiến, hoàn thiện, báo cáo cấp trên phê duyệt	15/9-30/9/2022
	- Triển khai thực hiện các chuyên đề theo nhiệm vụ năm học: Xây dựng trường MN theo	Xây dựng và triển khai các kế hoạch theo nhiệm vụ năm học	15/9-30/9/2022

	quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm , CĐ “Tôi yêu Việt Nam”, chuyên đề "Xây dựng trường mầm non xanh - An toàn -Thân thiện"		
	- Triển khai thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua, thực hiện đúng nội quy, quy chế và Điều lệ trường mầm non...	Triển khai, chỉ đạo CB, GV, NV thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua, thực hiện đúng nội quy, quy chế và Điều lệ trường mầm non...	15/9-30/9/2022
	- Tổ chức khám sức khỏe ban đầu cho trẻ. (Đầu năm)	Chỉ đạo nhân viên y tế phối hợp với trạm y tế phường khám và theo dõi sức khỏe đầu năm cho trẻ	20/9-30/9/2022
	- Tăng cường phòng, chống dịch bệnh covid-19 cho trẻ đảm bảo an toàn trong trường học.	- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch phòng, chống covid-19 năm học 2022-2023. - Chỉ đạo thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường; Theo dõi thân nhiệt độ cho trẻ hàng ngày, thực hiện sát khuẩn tay, giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng cho trẻ thường xuyên..	01/9/2022 Đến 30/9/2022
10/2022	- Tổ chức hội nghị Nhà giáo, Cán bộ quản lý, người lao động năm học 2022-2023.	Phối hợp với công đoàn tổ chức hội nghị Nhà giáo, Cán bộ quản lý, người lao động năm học 2022-2023.	04/10/2022
	- Tiếp tục thực hiện tuyên truyền vận động trẻ ra lớp.	- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, khu dân cư tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp	
	- Xây dựng kế hoạch dự toán thu chi năm học 2022-2023	Xây dựng kế hoạch theo hướng dẫn và phù hợp với địa phương. Thực	01/10-30/10/2022

		hiện đúng quy trình hướng dẫn thu chi	
	- Tiếp tục xây dựng kế hoạch và thực hiện soạn giảng theo theo định	Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện theo thời gian biểu quy định - Phát động phong trào làm đồ dùng đồ chơi ở các khối lớp. - Chỉ đạo giáo viên xây dựng nề nếp dạy và học, thực hiện trang trí lớp theo chủ đề, xây dựng môi trường hoạt động cho trẻ	01/10-31/10/2022
	- Tọa đàm kỷ niệm ngày Phụ nữ VN 20/10	Phối hợp với công đoàn tổ chức Tọa đàm kỷ niệm ngày Phụ nữ VN 20/10	20/10/2022
	- Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học và kiểm tra	- Phân công BC, GV kiểm tra theo kế hoạch	15/10-31/10/2022
11/2022	- Kiểm tra nội bộ trường học	- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác kiểm tra theo đúng kế hoạch.	04/11- 11/11/2022
	Kiểm tra các nhóm lớp tự thực trên địa bàn phường	Phối hợp với đoàn kiểm tra thực hiện kiểm tra các nhóm lớp tự thực theo kế hoạch	01/11- 30/11/2022
	- Tổ chức kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	- Nhà trường phối hợp các tổ chức đoàn thể trong nhà trường phát động phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, thao giảng chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.	20/11/2022

	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Chuyên đề: + Chuyên đề trường: Lĩnh vực phát triển Thể chất: Phát triển vận động Mẫu giáo 5-6 tuổi. + Chuyên đề tổ: Lĩnh vực phát triển nhận thức: MG 3-4 tuổi 	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo CM xây dựng chuyên đề. Tổ chức cho 100% giáo viên tham dự học tập chuyên đề nhằm thống nhất phương pháp giáo dục trẻ 	04/11- 30/11/2022
	Tổ chức tiệc buffe	Xây dựng kế hoạch, tổ chức tiệc buffe cho trẻ.	15/11-30/11/2022
	- Kỉ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12	- Tổ chức hoạt động dã ngoại cho học sinh trải nghiệm thăm quan doanh trại bộ đội và chúc mừng các chú bộ đội nhân kỉ niệm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam.	22/12/2022
	- Kiểm tra nội bộ trường học	- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác kiểm tra theo đúng kế hoạch.	01/12- 30/12/2022
12/2022	- Thực hiện kế hoạch kiểm tra của Phòng Giáo dục và đào tạo	- Chuẩn bị hồ sơ, nội dung kế hoạch của PGD&kiểm tra theo kế hoạch của đoàn kiểm tra.	01/12- 30/12/2022
	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên đề: + Chuyên đề trường: Lĩnh vực tình cảm – Kỹ năng xã hội: MG 3-4 tuổi; + Chuyên đề tổ: Phát triển nhận thức NT 24-36 tháng 	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo CM xây dựng chuyên đề. Tổ chức cho 100% giáo viên tham dự học tập chuyên đề nhằm thống nhất phương pháp giáo dục trẻ 	04/11- 30/12/2022
	- Cân, đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ lần 2	- Chỉ đạo y tế trường phối hợp giáo viên các tổ chức cân, đo theo dõi	18/12-24/12/2022

		biểu đồ tăng trưởng cho trẻ.	
01/2023	Tham gia Hội thi cấp thành phố: “Bé mầm thông minh”	Chỉ đạo các nhóm lớp luyện tập, tham gia hội thi theo kế hoạch của thành phố.	01/01-16/01/2023
	- Họp CMHS, kết thúc học kì I: + Kết thúc HKI: 06/01/2023 + Bắt đầu HKII: 09/01/2023	- Chỉ đạo các nhóm lớp tổ chức họp CMHS sơ kết Học kì I để đánh giá kết quả học kì I và triển khai phương hướng học kì II.	01/01-09/01/2023
	- Lễ hội mừng Đảng, mừng xuân năm 2023	- Xây dựng nội dung chương trình chỉ đạo nhóm lớp luyện tập với nội dung chủ đề “Mừng Đảng, mừng xuân”.	25/02/2023
	Tổ chức tiệc buffe	Xây dựng kế hoạch, tổ chức tiệc buffe cho trẻ.	01/01-15/01/2023
	- Báo cáo sơ kết học kì I	- Hoàn thiện báo cáo sơ kết học kì I đảm bảo nội dung hướng dẫn của cấp trên.	01/01-07/01/2023
	- Nghỉ tết Nguyên đán	- Chỉ đạo CBGV nghỉ tết Nguyên đán đúng quy định. Niêm phong lớp học bàn giao bảo vệ trông coi các điểm trường.	16/01-28/01/2023
02/2023	Tổ chức chuyên đề An toàn giao thông gắn với chương trình "Tôi yêu Việt Nam"	Xây dựng kế hoạch, nội dung, tổ chức thực hiện hiệu quả chuyên đề	15/2-30/02/2023
	- Kỉ niệm ngày thầy thuốc Việt Nam 27/2	- Tổ chức chúc mừng trạm y tế phường nhân ngày 27/2.	27/02/2023

Tháng 3/2023	- Kỷ niệm chào mừng ngày Quốc tế 8/3.	- Phối hợp với công đoàn Tổ chức Kỷ niệm chào mừng ngày Quốc tế 8/3.	01/3/2022 Đến 08/3/2022
	- Kiểm tra nội bộ trường học	- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác kiểm tra theo đúng kế hoạch.	08/3-12/3/2023
	- Tổ chức cân, đo, khám sức khỏe cho trẻ theo định kỳ.	- Phối hợp trung tâm y tế khám sức khỏe và tổ chức cân đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ.	15/3-16/3/2023
	- Chỉ đạo cập nhật hệ thống phần mềm quản lý trường học	- Chỉ đạo bộ phận phụ trách công nghệ thông tin cập nhật hoàn thành dữ liệu trong phần mềm.	22/03 - 26/3/2023
4/2023	- Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước 30/4 và Quốc tế lao động 1/5	- Chạy băng điện tử, treo cờ kỉ niệm ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước 30/4 và Quốc tế lao động 1/5.	30/04/2023
	- Kỉ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5	- Tổ chức cho trẻ múa hát, đọc thơ, kể chuyện về Bác Hồ.	01/05-19/5/2023
	- Kiểm tra nội bộ trường học	- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác kiểm tra theo đúng kế hoạch.	08/4-29/4/2023
5/2023	Tổ chức tiệc buffe	Xây dựng kế hoạch, tổ chức tiệc buffe cho trẻ.	15/5-30/5/2023
	Tổ chức chuyên đề: Khám phá xã hội "Trường tiểu học" khối MG 5 - 6 tuổi	Xây dựng kế hoạch, phối hợp với trường Tiểu học Lê Hồng Phong thực hiện chuyên đề	24/5- 28/5/2023

- Kiểm tra nội bộ trường học	- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác kiểm tra theo đúng kế hoạch.	08/5-20/5/2022
- Đánh giá chất lượng giáo dục trẻ	- Chỉ đạo các nhóm, lớp đánh giá chất lượng giáo dục trẻ cuối năm học theo các tiêu chí đối với từng độ tuổi.	02/5- 15/5/2023
- Hoàn thiện hồ sơ thi đua, hồ sơ đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức; Đánh giá chuẩn nghề nghiệp; BDTX của cán bộ, viên chức năm học 2022-2023	- Tổ chức họp bầu xét thi đua cho cá nhân. Hoàn thiện hồ sơ cá nhân và tập thể trường về bộ phận thi đua PGD và thành phố theo đúng quy định.	24/5- 28/5/2023
- Hoàn thiện báo cáo tổng kết năm học: Kết thúc học kỳ II: 24/5/2023	- Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường báo cáo tổng kết về PGD&ĐT theo quy định.	24/5- 28/5/2023
- Họp CMHS các nhóm, lớp cuối năm học	- Triển khai các nhóm lớp chuẩn bị nội dung tổng kết năm học họp CMHS nhóm, lớp.	25/5/2023
- Thực hiện kiểm kê TS cuối năm học	- Chỉ đạo bộ phận phụ trách CSVC và kế toán thực hiện công tác kiểm kê tài sản cuối năm học.	31/5/2023
- Tổ chức tổng kết năm học.	- Xây dựng nội dung chương trình tổng kết năm học, phát giấy chứng nhận cho trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.	30/5/2022
Tổng kết 02 năm thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non xanh, sạch, an toàn,	Tổ chức khảo sát, đánh giá và báo cáo thực hiện chuyên đề	25/5-30/5/2022

	thân thiện và chuyên đề "Tôi yêu Việt Nam"		
	- Triển khai thực hiện kế hoạch hè 2023	Xây dựng kế hoạch, phân công CB, GV, NV trực trường và trông giữ trẻ trong hè.	25/5-30/5/2023